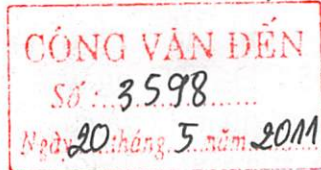


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~767~~ /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày ~~18~~ tháng 5 năm 2011



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay,
xã Tri Phương, huyện Tràng Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Xét hồ sơ trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay của Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 28/3/2011;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 157/TTr-STNMT ngày 16/5/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và phân cấp trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay theo báo cáo thăm dò của Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ, với nội dung sau:

1. Phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay do Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1969/GP-UBND ngày 09/12/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

2. Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Cấp trữ lượng và trữ lượng khoáng sản:

- Cấp trữ lượng: 121 và 122;
- Tổng trữ lượng khoáng sản cấp 121 + 122 = 8.608.721 m³ (trong đó: Cấp 121 = 4.094.757 m³, cấp 122 = 4.513.964 m³).

4. Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ có trách nhiệm nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lũng Cái Đay là tài liệu địa chất của Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để, có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt, Doanh nghiệp không lập hồ sơ khai thác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

Điều 3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Tràng Định, Chủ tịch UBND xã Tri Phương, Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 16

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Các Sở: TN&MT (02 bản), XD, CT;
- CVP, KTN, TH;
- Lưu: VT, VQK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quang
Lý Vinh Quang

Số: 157/TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 5 năm 2011

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay,
xã Tri Phương, huyện Tràng Định**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 20/3/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ khoản 1 Điều 65 Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Xét hồ sơ trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay của Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 28/3/2011,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1969/GP-UBND ngày 09/12/2010 cho phép thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lũng Cái Đay, xã Tri Phương, huyện Tràng Định để làm cơ sở lập dự án đầu tư khai thác.

Ngày 28/3/2011, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ của Doanh nghiệp về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản do

đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng Nhân Hòa lập; Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Công thương thẩm định báo cáo thăm dò (Thông báo số 401/TB-STNMT ngày 11/5/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường). Theo Báo cáo thăm dò, kết quả đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Đánh giá được đặc điểm cấu tạo địa chất mở, công tác thăm dò địa chất và các vấn đề bảo vệ môi trường, chất lượng vật liệu xây dựng thông thường, địa chất thủy văn và địa chất công trình mở diện tích 21 ha nằm trong ranh giới được xác định bởi các điểm khép góc từ điểm 1 đến điểm 5 xác định trên bản đồ địa hình (hệ tọa độ VN2000).

- Lấy, gia công và phân tích thí nghiệm: 30 mẫu hóa, 20 mẫu cơ lý đá, 15 mẫu thạch học, 10 mẫu bảm dính nhựa đường, 10 mẫu xác định độ mài mòn, 10 mẫu xác định độ nén đập và 05 mẫu quang phổ.

2. Công tác trắc địa: Đo vẽ, lập bản đồ địa hình diện tích 21 ha, phục vụ cho công tác quy hoạch, thiết kế khai thác mỏ và cung cấp các thông tin về hiện trạng địa hình khu vực. Bản đồ thể hiện tương đối đầy đủ các yếu tố về địa hình, cụ thể: Lập 02 điểm đa giác I, 02 điểm đường truyền cấp 2, đo 10 điểm tọa độ công trình thứ yếu, đo vẽ 2,5 km mặt cắt địa hình.

Công tác khảo sát địa hình tuân thủ các quy trình, quy phạm chuyên ngành hiện hành đang được áp dụng.

3. Công tác thăm dò đủ cơ sở để đánh giá thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi làm nguyên liệu sản xuất, vật liệu xây dựng. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt để sản xuất đá dăm, đá hộc các loại phục vụ cho việc xây dựng dân dụng, công trình giao thông.

4. Chấp hành tốt quy định của pháp luật: Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

5. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.

- Các quy phạm, tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 1772:1987 “Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật”.

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thủy văn, địa chất công trình, công tác trắc địa

6. Bố cục và nội dung báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay cho Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ với nội dung sau:

- Phê duyệt trữ lượng mỏ đá vôi Lũng Cái Đay do Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 1969/GP-UBND ngày 09/12/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Cấp trữ lượng và trữ lượng khoáng sản:

+ Cấp trữ lượng: 121 và 122

+ Tổng trữ lượng khoáng sản cấp 121 + 122 = $8.608.721 \text{ m}^3$ (trong đó: Cấp 121 = $4.094.757 \text{ m}^3$, cấp 122 = $4.513.964 \text{ m}^3$).

- Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lũng Cái Đay là tài liệu địa chất của Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để, có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt, Doanh nghiệp không lập hồ sơ khai thác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ;
- Lưu: VT, TNKSĐC (T).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Công Khánh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kiểm tra thực địa khu vực xin thăm dò, khai thác đá vôi làm
vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lũng Cái Đay
thuộc xã Tri Phương, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.**

Thực hiện quy trình về thăm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản, hôm nay vào hồi 9 giờ ngày 10 tháng 11 năm 2010, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND huyện Trảng Định, UBND xã Tri Phương kiểm tra thực địa về các vấn đề có liên quan đến khu vực xin thăm dò, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại các mỏ đá vôi Lũng Cái Đay thuộc xã Tri Phương, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

I. Tham gia kiểm tra thực địa gồm:

1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn:

- Ông: Đinh Hoàng Nguyên - Chuyên viên phòng TNKS-ĐC.
- Ông: Nguyễn Hữu Trục - Chuyên viên phòng TNKS-ĐC

2. Đại diện Sở Xây dựng Lạng Sơn:

- Bà: Trịnh Thị Thuý - Phó trưởng phòng KTKH&VLXD.

3. Đại diện Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Ông: Đinh Hồng Cường - Trưởng phòng Lưu trữ-di tích Ban quản lý di tích.

4. Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:

- Ông: Ngô Thanh Sứ - Phó tham mưu trưởng.
- Ông: Sái Hồng Thiện - Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Trảng Định.

5. Đại diện UBND huyện Trảng Định:

- Ông: Nông Văn Thoại - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

6. Đại diện UBND xã Tri Phương, huyện Trảng Định.

- Ông: Nông Văn Toàn - Chủ tịch UBND xã.
- Bà: Đàm Thị Thắm - Cán bộ địa chính.

7. Đại diện Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ:

- Ông: Bế Ngọc Dụ - Giám đốc doanh nghiệp

II. Kết quả kiểm tra như sau:

1. Vị trí:

- Mỏ đá vôi Lũng Cái Đay mà Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc xã Tri Phương, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn có diện tích là 22 ha, được giới hạn trên bản đồ bởi các điểm khép góc 1, 2, 3, 4 theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trực 105^0 múi chiếu 6^0 trong đó có 02 ha đã được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Giấy phép số 542/GP-UBND ngày 29/3/2007 cho Doanh nghiệp.

- Đoàn kiểm tra đã nhận dạng địa hình khu vực, xác định tọa độ một số điểm đặc trưng bằng máy định vị vệ tinh GARMIN GPS cho thấy địa hình khu vực xin thăm dò phù hợp với địa hình trên bản đồ khu vực thăm dò tỷ lệ 1/10.000 trong hồ sơ (hệ VN-2000, hệ UTM) và phù hợp với bản đồ tỷ lệ 1/50.000 hệ UTM đang lưu giữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

2. Loại khoáng sản xin thăm dò, khai thác: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường

3. Các vấn đề liên quan đến khu vực xin cấp phép:

- Điểm mỏ phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của tỉnh, thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh, khu vực thăm dò, khai thác không ảnh hưởng đến quy hoạch ba loại rừng.

- Khu vực mỏ không nằm trong đất quốc phòng, không ảnh hưởng đến khu vực phòng

thủ quốc phòng của tỉnh, huyện.

- Trong khu vực mỏ không có các loại hình di tích tôn giáo tín ngưỡng, danh lam thắng cảnh, khảo cổ học.

- Có một phần ảnh hưởng đến cao điểm 459 thuộc khu di tích lịch sử đường 4A (Bông Lau-Lũng Phầy).

4. Các vấn đề liên quan khác nếu được cấp phép thăm dò, khai thác:

- Trong quá trình thăm dò, khai thác nếu có dấu hiệu, phát hiện mới về di chỉ khảo cổ, di vật, cổ vật và loại khoáng sản khác phải dừng ngay mọi hoạt động thăm dò, khai thác để bảo vệ và báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hút lao động địa phương, giữ gìn an ninh trật tự khu vực.

- Nghiêm túc thực hiện theo báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường, thiết kế mỏ sau khi đã được phê duyệt.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, thuê đất hoạt động khoáng sản theo quy định, thăm dò, khai thác đúng vị trí, ranh giới được cấp phép và đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thăm dò, khai thác.

- Cam kết với chính quyền địa phương về sử dụng phương tiện vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng thiết kế của hệ thống đường giao thông trên địa bàn và hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường giao thông hàng năm.

III. Kết luận:

Cuộc họp thống nhất đề nghị UBND tỉnh xem xét cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lũng Cái Đay cho Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Dụ sau khi Doanh nghiệp điều chỉnh lại ranh giới khu vực xin thăm dò, khai thác để không ảnh hưởng đến cao điểm 459 thuộc khu di tích lịch sử đường 4A (Bông Lau-Lũng Phầy).

Biên bản được lập tại UBND xã Tri Phương, huyện Trảng Định, hoàn thành vào hồi 11 giờ 00 cùng ngày và đã được các thành viên trong đoàn kiểm tra nhất trí thông qua. Biên bản này được sao lục gửi các bên liên quan./.

Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường:

(Đã ký) Đinh Hoàng Nguyên

Đại diện Sở Xây dựng:

(Đã ký) Trịnh Thị Thuý

Đại diện Sở văn hóa, thể thao và Du lịch:

(Đã ký) Đinh Hồng Cương

Đại diện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh:

(Đã ký) Ngô Thanh Sứ

Đại diện UBND huyện Trảng Định:

(Đã ký) Nông Văn Thoại

Đại diện UBND xã Tri Phương:

(Đã ký) Nông Văn Toàn

Đại diện đơn vị xin cấp phép:

Doanh nghiệp tư nhân Ngọc

(Đã ký) Bế Ngọc Dụ

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN

SAO LỤC

Số: **93/SLBB-STNMT**

Lạng Sơn, ngày **17** tháng **11** năm **2010**

Nơi nhận:

- Các Sở: Xây dựng; Văn hóa, thể thao và Du lịch;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- UBND huyện Trảng Định;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trảng Định;
- Ban chỉ huy quân sự huyện Trảng Định;
- UBND xã Tri Phương, huyện Trảng Định;
- DNTN Ngọc Dụ;
- Lưu: VT, TNKSĐC.

TL. GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thị Thu Hiền

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ ĐĂNG KÝ THUẾ
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

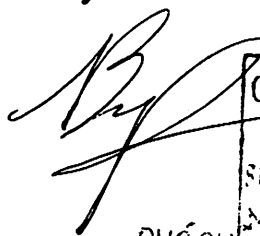
Mã số doanh nghiệp: 4900219105

Đăng ký lần đầu, ngày 12 tháng 8 năm 2002.

Đăng ký thay đổi lần thứ 05, ngày 06 tháng 7 năm 2009.

- Tên doanh nghiệp: **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NGỌC DỤ**
- Địa chỉ trụ sở chính: *Khu II, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.*
Điện thoại: *(025)3887513*
- Ngành, nghề kinh doanh: *Khai thác, chế biến quặng kim loại; khai thác đá; mua bán vật liệu xây dựng; mua bán hàng nông sản; xây dựng công trình giao thông; xây dựng công trình dân dụng; mua bán máy móc thiết bị và phụ tùng thay thế; khai thác gỗ và lâm sản khác; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; chế biến, mua bán lâm sản; trồng rừng và chăm sóc rừng; dịch vụ vận tải hàng hoá bằng ô tô.*
- Vốn đầu tư: *5.500.000.000 đồng (Năm tỷ, năm trăm triệu đồng).*
- Chủ doanh nghiệp:
Họ và tên: **BÊ NGỌC DỤ** Nam
Sinh ngày: *21/11/1962* Dân tộc: *Tày* Quốc tịch: *Việt nam*
Chứng minh nhân dân số: *080937623*
Ngày cấp: *22/4/2000* Nơi cấp: *Công an tỉnh Lạng Sơn*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nà Han, xã Tri Phương, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.*
Chỗ ở hiện tại: *Khu II, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.*

Chữ ký:


**CHỨNG THỰC BẢN SAO
DÙNG VỚI BẢN CHÍNH**
Số 340 ngày 01 tháng 03 năm 2011
PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN THẤT KHÊ



Ma Văn Hiếu



Vy Thuý Nga

[illegible]